

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	430.3	0.3	0.1%	20.1	-14.1%	4.2	65	141	88	9.1x
HNX-Index	72.8	-0.2	-0.3%	19.7	17.9%	3.8	89	146	59	6.6x
20 CP vốn hóa lớn nhất	474.6	1.2	0.2%	5.6	6.5%	1.6	4	12	4	
25 CP vốn hóa lớn trung bình	193.3	-1.3	-0.6%	7.9	-10.8%	1.7	5	15	5	
25 CP vốn hóa lớn nhỏ	299.3	6.1	2.1%	6.1	28.0%	0.2	3	17	5	
Ngân hàng	263.4	1.2	0.5%	3.1	5.7%	4.4	3	17	5	
Chứng khoán	201.1	-2.3	-1.1%	6.7	-10.7%	0.6	5	13	7	
Xây dựng	241.9	-3.8	-1.5%	3.7	-7.5%	0.2	4	15	6	
Bất động sản (trừ VIC)	251.1	-2.7	-1.1%	4.2	0.7%	0.5	3	18	4	
Thực phẩm (trừ MSN)	315.8	-1.4	-0.5%	1.2	9.7%	0.1	5	9	11	

(Khối lượng: triệu cổ phiếu)

THẾ GIỚI	Ngày	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	12,720	93.5	0.7%
Mỹ: S&P	1,353	14.0	1.0%
Anh: FTSE	6,068	-54.0	-0.9%
Nhật: Nikkei 225	10,138	66.6	0.7%
Trung Quốc: Hang Seng	22,726	196.3	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA	Ngày	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/ lượng)	37.8	0.0	0.0%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,527.3	-3.4	-0.2%
Giá dầu thế giới (USD/ thùng)	98.4	0.7	-0.3%

TỶ GIÁ	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD (tự do)	20,560	20,580	-10/-10

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	2,000	1,000	100.0%
Lãi suất tiền gửi VND/ năm (min- max)	13.0%	14.0%	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lãi suất tiền gửi USD/ năm (min- max)	1.0%	2.0%	
Lãi suất cho vay USD/năm (min-max)	4.0%	6.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.35	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.41	-0.02	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.44	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.65	0.10	0.8%

(Nguồn: VietinBank)

KINH TẾ VĨ MÔ	T6	Tích lũy	T7/2011
Lạm phát so hàng tháng	1.1%		
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	20.8%		
Sản lượng Công nghiệp (%)	13.6%		
Lãi suất OMO	15%		14%
Xuất khẩu (triệu \$)	7,800	42,525	
Nhập khẩu (triệu \$)	8,200	49,354	
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	-400	-6,829	
FDI cam kết (triệu \$)	978	5,666	
FDI giải ngân (triệu \$)	780	5,300	

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

- Lãi suất huy động danh nghĩa và thỏa thuận đều giảm sau tín hiệu giảm lãi suất cho vay trên thị trường mở của NHNN từ 15% xuống 14%.
- Chưa có dấu hiệu nào cho thấy cuộc khủng hoảng nợ ở Khu vực đồng tiền chung châu Âu có khả năng được giải quyết dứt điểm.



- Trên phương diện tăng giảm giá, cả hai sàn vẫn có một số diễn biến tốt. HSX có 15 mã kịch trần, 49 mã tăng giá và HNX có 16 mã trần, 73 mã tăng giá. Điều đó có nghĩa là dòng vốn đầu cơ vẫn quanh quẩn đầu đó, dù chỉ đủ lực tạo vài biến động nhỏ, không thu hút được nhiều chú ý.

- STB hôm nay trở lại khá ngoạn mục. Thanh khoản hai phiên gần đây tương đối tốt và giá được đẩy lên đẹp. Điều này có vẻ ủng hộ suy luận về khối lượng lớn hôm 4/7 không làm yếu đi sức mua. STB là cổ phiếu ngân hàng duy nhất trên HSX tăng giá được, bất chấp thông tin về lượng bán ra lớn gần đây.

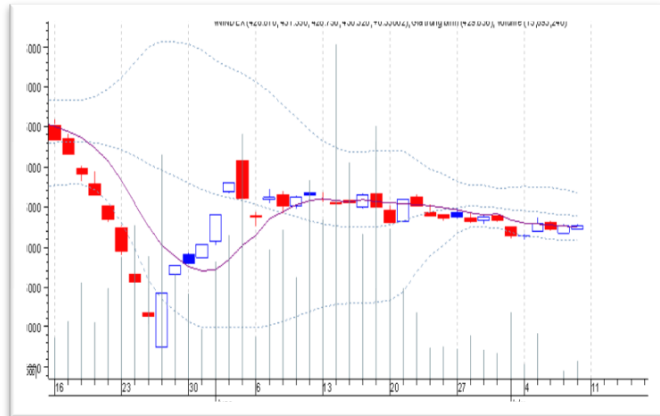
- Khối ngoại giải ngân vẫn rất dè dặt và về tổng thể là bán ròng. Riêng tại nhóm 40 mã vốn hóa lớn nhất ở HSX, khối này bán ròng qua khớp lệnh là 16,8 tỷ đồng. Tất cả các mã quan trọng như BVH, DPM, CTG, HAG, MSN, STB đều bị bán khá mạnh. Duy nhất PVD được

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Ngân hàng Nhà nước khẳng định rằng: hạ lãi suất OMO không phải là tín hiệu chính sách. Thông tin này cho thấy NHNN sẽ chưa nói lòng chính sách tiền tệ hiện tại. Dòng tiền và thị trường vẫn chưa được khai thông.

- PTKT: VnIndex tiếp tục sideway quanh mức 435 – 425 điểm. VnIndex có thể tích lũy tiếp tục cho tới tuần sau. Tuy nhiên, chúng tôi không lạc quan với các tín hiệu vĩ mô trong thời gian tới. CPI tháng 7 có thể ở mức khá cao, ... do đó, nhà đầu tư nên rút tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở mức thận trọng.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

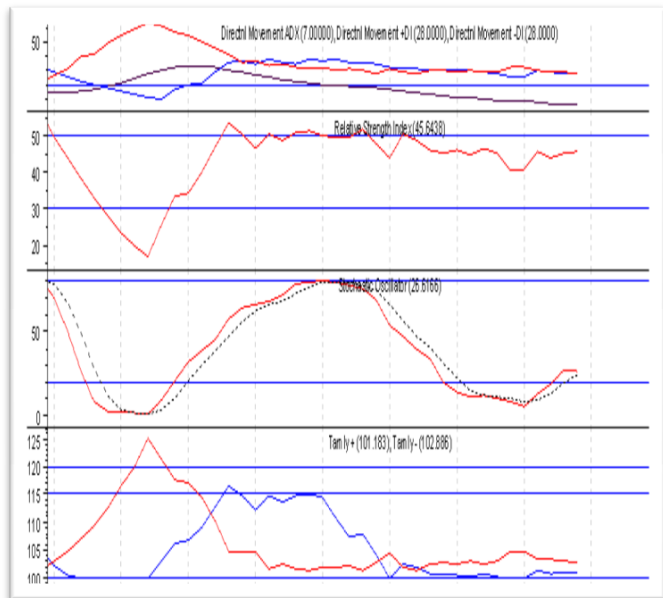
Ngắn hạn	Xuống
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	780
Kháng cự 2	460
Vùng hỗ trợ 1	430
Vùng hỗ trợ 2	410

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Đi ngang
STO (14)	Đi ngang
MFI (14)	Xuống
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống



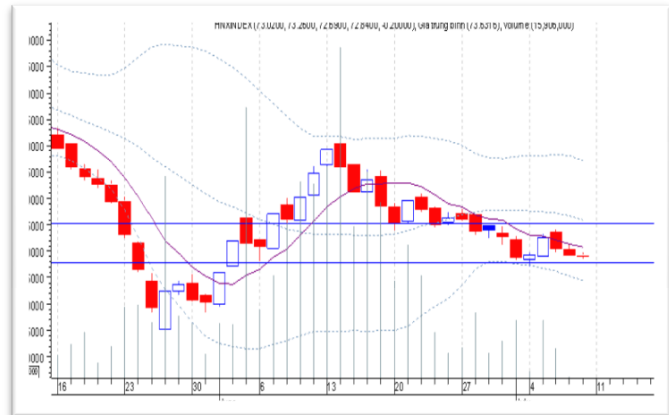
THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- STB** Từ ngày 12/7/2011 - 12/9/2011, bà Huỳnh Bích Ngọc, vợ ông Đặng Văn Thành - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (mã **STB-HSX**) đăng ký bán 6.045.140 cổ phiếu, nhằm phục vụ tài chính cá nhân.
- FDC** Ngày 4/7/2011, ông Huỳnh Văn Thiện, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần ngoại thương và phát triển đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (mã **FDC-HSX**) đã mua 415.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 1.199.790 cổ phiếu, chiếm 5,93% vốn điều lệ.
- VNG** Ngày 4/7/2011, Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bảo Việt, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Du lịch Golf Việt Nam (mã **VNG-HSX**) đã mua 100.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 700.000 cổ phiếu.
- PPC** Ngày 4/7/2011, Deutsche Bank AG London, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (mã **PPC-HSX**) đã bán 51.800 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 16.116.943 cổ phiếu, chiếm 4,99% vốn điều lệ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- PTKT: HnxIndex tiếp tục sideway quanh mức 72 - 75 điểm. HnxIndex có thể tích lũy tiếp tục cho tới tuần sau. Tuy nhiên, chúng tôi không lạc quan với các tín hiệu vĩ mô trong thời gian tới. CPI tháng 7 có thể ở mức khá cao, ... do đó, nhà đầu tư nên rút tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở mức thận trọng.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

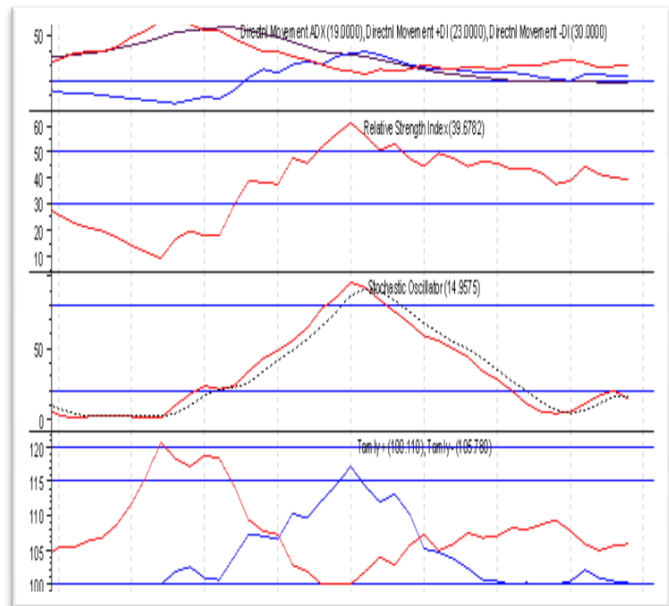
Ngắn hạn	Xuống
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	90
Kháng cự 2	82
Vùng hỗ trợ 1	74
Vùng hỗ trợ 2	70

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Xuống
STO (14)	Xuống
MFI (14)	Xuống
Tâm lý tiêu cực	Lên
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- HBB** Từ ngày 8/7/2011 - 7/9/2011, ông Đỗ Trọng Thắng - Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nhà Hà Nội (mã **HBB**-HNX) đăng ký mua 300.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- LIG** Từ ngày 30/5/2011 - 30/6/2011, ông Nguyễn Thanh Tú - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Licogi 13 (mã **LIG**-HNX) đăng ký mua 30.000 cổ phiếu; đã mua 25.400 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 62.018 cổ phiếu, chiếm 0,52% vốn điều lệ.
- DZM** Từ ngày 9/5/2011 - 1/7/2011, ông Phùng Minh Tuấn - Giám đốc Công ty Cổ phần Chế tạo máy Dзі An (mã **DZM**-HNX) đăng ký bán 22.200 cổ phiếu; đã bán 11.500 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 10.700 cổ phiếu, chiếm 0,31% vốn điều lệ.
- DPC** Từ ngày 7/7/2011 - 5/9/2011, ông Trần Quang Dũng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng (mã **DPC**-HNX) đăng ký mua 20.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
MSN	+5.0 (+4.95)	88 K	VHG	-1.0 (-11.90)	40.3 K
TLG	+1.1 (+4.91)	100	TMT	-0.4 (-5.00)	7.9 K
SFC	+1.2 (+4.80)	310	VTF	-0.8 (-5.00)	20
BMC	+1.0 (+4.72)	38.7 K	SAV	-1.3 (-4.91)	180
BGM	+0.6 (+4.65)	354.6 K	NVN	-0.7 (-4.86)	400

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
YBC	+0.7 (+3.68)	100	S91	-0.3 (-4.62)	6.1 K
GHA	+0.1 (+1.14)	200	VCS	-0.7 (-2.36)	4.5 K
CTA	+0.3 (+4.48)	16 K	TDN	-0.9 (-7.56)	12.3 K
PMS	+0.7 (+6.80)	100	PIV	-0.4 (-5.97)	200
TJC	+0.2 (+3.77)	100	HGM	-6.0 (-6.98)	300

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	+0.3 (+2.31)	1.8 M	STB	+0.3 (+2.31)	23.9 B
EIB	0.0 (0.00)	321.2 K	EIB	0.0 (0.00)	4.7 B
TMP	+0.4 (+4.21)	2.1 K	TMP	+0.4 (+4.21)	20 M
IDI	-0.1 (-0.88)	1.3 M	PVD	0.0 (0.00)	14.9 B
REE	+0.1 (+0.87)	864 K	IDI	-0.1 (-0.88)	13.7 B

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	-0.2 (-1.83)	2.1 M	ACB	0.0 (0.00)	2.1 B
VND	-0.2 (-1.83)	1.5 M	KLS	-0.2 (-1.83)	22.2 B
SHB	0.0 (0.00)	312.8 K	VND	-0.2 (-1.83)	16.3 B
PVX	-0.2 (-1.69)	1.5 M	PVX	-0.2 (-1.69)	17 B
ACB	0.0 (0.00)	101.9 K	SHB	0.0 (0.00)	2.6 B

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
PVD	10.23	6.018	4.217	STB	35	5.889	-5.854
REE	2.579	88	2.490	BVH	3	4.140	-4.137
FPT	6.307	3.990	2.317	DPM	4.576	8.094	-3.518
DPR	1.573	52	1.520	HAG	268	3.444	-3.175
SBT	2.508	1.439	1.069	PVF	0	2.988	-2.988

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
KLS	1.070	356	713	PVX	60	3.380	-3.319
VNF	582	0	582	VCG	13	678	-66
PVS	436	0	436	NTP	0	85	-85
DLR	411	0	411	VSP	0	45	-45
DBC	223	0	223	DAC	0	21	-21

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606